

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST-KDTM ngày 19 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C; địa chỉ: số A T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: bà Đinh Thị Thanh H, ông Vũ Đức T; địa chỉ: Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Q, đường 25 tháng 4, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: ông Đỗ Hoàng L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ C, khu C, phường T, thành phố H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 3, khu 3, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc chấm dứt hợp đồng tín dụng:

Chấm dứt hợp đồng vay hạn mức số 215/2023-HĐCVHM/NHCT30009 ngày 27 tháng 6 năm 2023 được ký giữa Ngân hàng TMCP C – Chi nhánh Q với ông Đỗ Hoàng L.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ và phương án trả nợ:

Ông Đỗ Hoàng L có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP C tổng số tiền tính đến ngày 24 tháng 4 năm 2024 là: 5.855.509.927đ (năm tỷ tám trăm năm mươi lăm triệu năm trăm linh chín nghìn chín trăm hai mươi bảy đồng), trong đó: nợ gốc 5.400.000.000đ (năm tỷ bốn trăm triệu đồng), nợ lãi 332.173.973đ (ba trăm ba

mười hai triệu một trăm bảy mươi ba nghìn chín trăm bảy mươi ba đồng), lãi quá hạn 123.335.954đ (một trăm hai mươi ba triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng).

- Ông **Đỗ Hoàng L** phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh cho **Ngân hàng TMCP C** theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế tín dụng, Giấy nhận nợ trên số nợ gốc thực tế kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2024 cho đến khi thi hành án xong.

- Trong thời hạn 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 27 tháng 9 năm 2024 đến ngày 27 tháng 3 năm 2025 ông **Đỗ Hoàng L** phải thanh toán toàn bộ khoản nợ cho **Ngân hàng TMCP C**.

Trường hợp hết thời hạn 06 (sáu) tháng mà ông **Đỗ Hoàng L** không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì **Ngân hàng TMCP C** có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm là thửa đất ô số 13, **Lô B, Quy hoạch Khu dân cư lân biển Vưng Đ phường Y, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh** theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X335971, số vào sổ cấp giấy: 4135 do **Ủy ban nhân dân tỉnh Q** cấp ngày 08/8/2003 theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 01 ngày 29 tháng 10 năm 2013 và Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 215/2023/HĐBĐ/NHCT30009 ngày 27 tháng 6 năm 2023 (tài sản thế chấp là tài sản chung của ông **Đỗ Hoàng L** và bà **Nguyễn Thị Thu H1**) để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

2.3. Về chi phí tố tụng:

Ngân hàng TMCP C tự nguyện chịu toàn bộ 5.000.000đ (năm triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ được trừ vào 8.000.000đ (tám triệu đồng) tạm ứng chi phí tố tụng Ngân hàng đã nộp theo Biên bản thu tạm ứng chi phí tố tụng ngày 16 tháng 8 năm 2024. Trả lại Ngân hàng 3.000.000đ (ba triệu đồng) tạm ứng chi phí tố tụng.

2.4. Về án phí:

Ngân hàng TMCP C chịu 28.463.877đ (hai mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm được trừ vào 56.927.755đ (bằng chữ: năm mươi sáu triệu chín trăm hai mươi bảy nghìn bảy trăm năm mươi lăm đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000928 ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Trả lại Ngân hàng 28.463.878đ (hai mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm bảy mươi tám đồng) tạm ứng án phí.

Ông **Đỗ Hoàng L** chịu 28.463.877đ (hai mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện

theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Kèm theo Quyết định là bản sao Sơ đồ khảo sát hiện trạng sử dụng thửa đất – tài sản thế chấp).

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tp. Hạ Long;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS tp.Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Thúy